|  |  |
| --- | --- |
| Trường: THCS Nguyễn Du  **Tổ: Văn, Sử, Địa, GDCD**  **Ngày soạn: 20 /03/2024** | Họ và tên giáo viên:  **Nguyễn Sinh** |

**Tiết: 105-106 ÔN TẬP KIỂM TRA GIŨA KÌ II(tt)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

**a, Năng lực đặc thù**

**-** Nhận biết được các kiến thức đã học

- Biết vận dụng kiến thức đã học để làm bài kiểm tra tổng hợp

**b, Năng lực chung**

***-*** Năng lực tự chủ và tự học: Tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Năng lực làm một bài kiểm tra

**2, Phẩm chất**

- Trách nhiệm: Luôn có ý thức rèn luyện bản thân, học hỏi để làm bài tốt

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

- Học liệu: Ma trận, bảng đặc tả

- Thiết bị: Máy tính, máy chiếu.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7( 2023-2024)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Năng lực** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
|  |  |  | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
|  |  |  | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | -Truyện  -Dấu ngoặc kép  -Phép liên kết câu  - Đặc điểm nhân vật  -ý kiến về một vấn đề liên quan đến văn bản  -Bài học rút ra  - Nội dung văn bản | **4** |  | **4** |  | **2** |  |  |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật lịch sử |  | 1\* |  | 1\* |  | 1\* |  | 1\* | **40** |
| **Tổng câu/ điểm** | | | ***4***  ***2đ*** |  | ***4***    ***2,5đ*** |  | ***2***  ***1,5đ*** |  | ***1\****    ***4đ*** |  | **10**  **10đ** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **25%** | | **15%** | | **40%** | | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | | **100%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện | **Nhận biết**:  - Nhận biết thể loại truyện  - Công dụng của dấu ngoặc kép  - Biết được một sự việc trong câu chuyện.  - Phép liên kết câu  **Thông hiểu:**  - Hiểu được ý nghĩa việc làm của nhân vật.  - Hiểu được ý nghĩa hình ảnh từ nhân vật trong câu chuyện  - Hiểu nội dung câu chuyện  **Vận dụng:**  - Rút ra được bài học sâu sắc từ câu chuyện.  - Tìm câu tục ngữ, thành ngữ liên quan đến văn bản | 4TN | 3TN  1TL | 2TL | |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn kể lại sự việc có liên quan đến nhân vật lịch sử. | Viết được bài văn tự sự kể lại sự việc có liên quan đến nhân vật lịch sử. .  **Nhận biết:** Xác định đúng kiểu bài tự sự  **Thông hiểu:** Hiểu đúng bố cục của kiểủ bài tự sự.  **Vận dụng:** Kể diễn biến câu chuyện theo trình tự hợp lí, có sử dụng yếu tố miêu tả  **Vận dụng cao:** Có cách diễn đạt, trình bày diễn biến câu chuyện. |  |  |  | | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **4TN** | **3TN**  **1TL** | **2 TL** | | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ % điểm*** | | |  | ***20*** | ***25*** | ***15*** | | ***40*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | | **40** | | |

|  |
| --- |
| **Tuần: 27**  **Ngày soạn: 20 /03/2024**  **Tiết: 107-108 KIỂM TRA GIŨA KÌ II** |

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

**a, Năng lực đặc thù**

**-** Nhận biết được các kiến thức đã học

- Biết vận dụng kiến thức đã học để làm bài kiểm tra tổng hợp

**b, Năng lực chung**

***-*** Năng lực tự chủ và tự học: Tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Năng lực làm một bài kiểm tra

**2, Phẩm chất**

- Trách nhiệm: Luôn có ý thức rèn luyện bản thân, học hỏi để làm bài tốt

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

- Học liệu: Đề

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC 2023-2024**

**MÔN: NGỮ VĂN 7**

**Thời gian làm bài: 90 phút**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Họ và tên: ………………….** | **Lời phê của giáo viên** | **Điểm** |
| **Lớp:…………………..** |  |  |

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**I. ĐỌC HIỂU *(6,0 điểm)***

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

*Ngày xưa, ở một gia đình kia, có hai anh em. Lúc nhỏ, anh em rất hòa thuận. Khi lớn lên, anh có vợ, em có chồng, tuy mỗi người một nhà nhưng vẫn hay va chạm.*

*Thấy các con không yêu thương nhau, người cha rất buồn phiền. Một hôm, ông đặt một bó đũa và một túi tiền trên bàn, rồi gọi các con, cả trai, cả gái, dâu, rể lại và bảo:*

*- Ai bẻ gãy được bó đũa này thì thưởng cho túi tiền.*

*Bốn người con lần lượt bẻ bó đũa. Ai cũng cố hết sức mà không sao bẻ gãy được. Người cha bèn cởi bó đũa ra, rồi thong thả bẻ gãy từng chiếc một cách dễ dàng.*

*Thấy vậy, bốn người con cùng nói: “ Thưa cha, lấy từng chiếc mà bẻ thì có khó gì!”*

*Người cha liền bảo:*

*- Đúng. Như thế là các con đều thấy rằng chia lẻ ra thì yếu, hợp lại thì mạnh. Vậy các con phải biết thương yêu, đùm bọc lẫn nhau. Có đoàn kết thì mới có sức mạnh.*

(Truyện dân gian Việt Nam)

**Chọn câu trả lời đúng cho các câu 1 đến 7( *3,5điểm*)**

**Câu 1.** Văn bản trên thuộc thể loại nào?

A. Truyện ngụ ngôn B. Truyện đồng thoại

C. Truyền thuyết D. Truyện cổ tích

**Câu 2.**

Các từ in đậm trong hai câu sau thực hiện phép liên kết nào?

*Thấy các con không yêu thương nhau,* ***người cha*** *rất buồn phiền. Một hôm,* ***ông*** *đặt một bó đũa và một túi tiền trên bàn, rồi gọi các con, cả trai, cả gái, dâu, rể lại và bảo:*

A. Phép nối B. Phép lặp C. Phép thế D. Phép liên tưởng

**Câu 3.** Văn bản trên đề cập đến :

A. Tình cảm bạn bè. B. Tình cảm gia đình

C. Tình cảm thầy trò. D.Tình cảm đối với quê hương .

**Câu 4**: Nêu công dụng của dấu ngoặc kép trong trường hợp sau:

 *Thấy vậy, bốn người con cùng nói: “ Thưa cha, lấy từng chiếc mà bẻ thì có khó gì!”*

A.Đánh dấu từ ngữ, câu, đoạn dẫn trực tiếp   
 B. Đánh dấu từ ngữ hiểu theo nghĩa đặc biệt  
 C. Đánh dấu tên tác phẩm, tờ báo, tập san,..   
 D. Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật

**Câu 5.** Người cha buồn phiền vì:

A. Các con không thương yêu nhau. B. Các con muốn nhận tiền thưởng.

C. Các con không thương yêu cha . D. Các con tranh giành nhà cửa.

**Câu 6.** Bằng cách nào bó đũa được bẻ gãy ?

A. Các con hợp sức lại để bẻ B. Người cha cùng các con hợp sức để bẻ

C. Người cha bẻ từng chiếc D. Các con bẻ từng chiếc

**Câu 7.** Việc bẻ gãy bó đũa, người cha muốn dạy các con điều gì?

A. Anh em phải nhường nhịn nhau .

B.Anh em phải đoàn kết thương yêu nhau.

C. Con cái phải thương yêu cha mẹ.

D. Con cái phải có trách nhiệm chăm lo cha mẹ.

**Trả lời câu hỏi:**

**Câu 8:(** *1điểm***)** Nêu nội dung của văn bản?

**Câu 9 (***1 điểm*): Nêu những bài học rút ra từ văn bản?

**Câu 10** (*0,5 điểm)*: Nêu một câu tục ngữ hoặc thành ngữ nói về nội dung của văn bản?

**II. VIẾT *(4,0 điểm)***

Viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến một nhân vật lịch sử mà em biết . **Bài làm**

**I.TRẮC NGHIỆM**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| CÂU | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
| Đ/ÁN | A | C | B | D | A | C | B |